

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2018/HSST

Ngày 13-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Lâm Tới

2. Ông Lý Văn Vịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST-HS, ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Vương Quang T (tên gọi khác: Vương Văn T, T Con), sinh ngày 20 tháng 8 năm 1984 tại Q; nơi cư trú: Thôn 01, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn Ng và bà Huỳnh Thị Tr; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2017 đến nay – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có ma túy sử dụng nên khoảng 18 giờ ngày 30 tháng 10 năm 2017, Vương Quang T gặp Hồ Lê Ph, sinh năm:1990, trú tại: thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ (là đối tượng nghiện ma túy) ở khu vực chợ xã N, huyện Đ, tỉnh Đ thì cả hai bàn bạc với nhau mỗi người góp 400.000 đồng cùng đi mua ma túy về sử dụng, T là người giữ tiền. Cả hai bắt xe khách lên Thành phố B, tỉnh Đ để mua ma túy. T và Ph đi đến con hẻm gần siêu thị CoopMart, thành phố B gặp một người tên V (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy. T lấy 600.000 đồng đưa cho V, V đưa cho T 03

gói ma túy. T xin V thêm 02 bom kim tiêm rồi cùng Ph sử dụng 01 gói ma túy, sau đó cả hai thuê phòng trọ ở lại thành phố B. Đến sáng ngày 31/10/2017, T và Ph tiếp tục sử dụng thêm 01 gói ma túy, gói còn lại T cất giữ trong mũ lưỡi trai đội trên đầu rồi cùng nhau bắt xe về huyện Đ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Ph và T xuống xe tại khu vực ngã ba BX thuộc tổ 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ, vào quán cà phê TN của chị Phạm Thị M để uống nước. Một lúc sau, Ph ra khỏi quán, đi mua thuốc lá rồi về trước, T vẫn nằm tại văng của quán. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Đắc Song vào kiểm tra thì bắt quả tang Vương Văn T cùng 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (T khai nhận là Hêrôin) đang được T cất giấu trong mũ lưỡi trai màu đen đội trên đầu. Ngày 31/10/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột thu giữ được của Vương Văn T. Tại bản kết luận giám định số 72/PC54, ngày 03 tháng 11 năm 2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắc Nông kết luận: chất rắn màu trắng gửi giám định là chất ma túy, là Hêrôin. Trọng lượng chất rắn màu trắng là 0,1760 gam, trọng lượng hoàn lại sau giám định là 0,1046 gam.

Tại Bản cáo trạng số 14/CTr - VKS ngày 08 tháng 02 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song đã truy tố bị cáo Vương Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (gọi tắt là BLHS năm 1999).

Tại phiên toà, đại diện VKS nhân dân huyện Đắc Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Vương Quang T mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 BLHS; căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu tiêu hủy 0,1046gam hêrôin và 01 mũ lưỡi trai màu đen của bị cáo Vương Quang T do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 31/10/2017 sau khi mua ma túy từ thành phố B về sử dụng thì bị cáo T đến quán cà phê của chị Phạm Thị M tại tổ 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ để nằm nghỉ. T cất giấu số ma túy mua được vào mũ lưỡi trai rồi đội lên đầu nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Song bắt quả tang cùng tang vật. Kết quả giám định xác định số chất bột màu trắng là ma túy, hêrôin có trọng lượng 0,1760 gam.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015).

Việc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song truy tố bị cáo về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

“Điều 194 BLHS năm 1999 quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. ...”

Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, coocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam;”

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc mọi hành vi xâm phạm hoạt động quản lý về ma túy. HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp lần đầu; bị cáo là người nghiện ma túy và hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội vào thời điểm BLHS năm 1999 đang có hiệu lực thi hành, tuy nhiên cần áp dụng chính sách pháp luật mới của Nhà nước ta có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; điểm b khoản 1 Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; tiểu mục a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội đối với bị cáo, do khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định có lợi hơn so với khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999.

[5] Xét đề nghị về mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nhưng có phần nghiêm khắc.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,1046gam hêrôin hoàn lại sau giám định và 01 mũ lưỡi trai màu đen của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng theo quy định tại Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm bị cáo thực hiện có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vương Quang T (tên gọi khác: Vương Văn T, T Con) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vương Quang T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/10/2017.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS; áp dụng Điều 47 của BLHS tịch thu tiêu hủy 0,1046 gam hêrôin hoàn lại sau giám định và 01 mũ lưỡi trai màu đen của bị cáo Vương Quang T (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 BLTTHS; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vương Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Xuân Triệu